

BÁO CÁO

**Sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 07-QĐ/TU của Tỉnh ủy
về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên
Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh**

Để có cơ sở đánh giá, rút kinh nghiệm việc chỉ đạo thực hiện Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22/5/2019 của Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Trên cơ sở báo cáo của các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quy định như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**1. Tình hình chung**

Lâm Đồng là tỉnh Nam Tây Nguyên, diện tích tự nhiên 9.783,34 km², gồm 10 huyện và 02 thành phố, 142 đơn vị hành chính cấp xã (*111 xã, 18 phường và 13 thị trấn*) với 1.376 thôn, tổ dân phố; dân số toàn tỉnh là 1.315.389 người¹, với 47 dân tộc anh em cùng sinh sống; phong tục tập quán, tín ngưỡng, tôn giáo và sắc thái văn hóa phong phú, đa dạng. Đến tháng 5/2022, Đảng bộ có 776 tổ chức cơ sở đảng (*273 đảng bộ cơ sở, 503 chi bộ cơ sở*), 3.082 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở (*2.297 chi bộ trực thuộc xã, phường, thị trấn*), với 48.015 đảng viên.

Toàn tỉnh hiện có 30.732 cán bộ, công chức, viên chức, trong đó cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý 287 đồng chí. Tổng số cấp ủy viên các cấp 4.424 đồng chí (*51 đồng chí Tỉnh ủy viên, 15 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; 549 đồng chí cấp ủy viên cấp huyện và tương đương, 174 đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương; 3.824 đồng chí cấp ủy viên cơ sở*).

2. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện

- *Thuận lợi*: Việc ban hành và triển khai thực hiện Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (*gọi tắt là Quy định*) đã tạo được sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, xác định đây là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và cấp ủy viên các cấp trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, tính tiên phong, gương mẫu; qua theo dõi cho thấy cán bộ, đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo càng cao thì càng phải gương mẫu để cấp dưới noi theo, từ đó tạo sự lan tỏa trong toàn hệ thống chính trị.

¹ Theo Công văn số 50/CTK - XH ngày 18/01/2021 của Cục Thống kê Lâm Đồng về dân số có đến 31/12/2020 của tỉnh Lâm Đồng chia theo đơn vị hành chính.

- *Khó khăn*: Hiện nay, Trung ương chưa hợp nhất 03 quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên thành 01 quy định, nên trong quá trình triển khai thực hiện còn có sự chồng chéo, trùng lặp về nội dung và đối tượng giữa các quy định². Công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy định nêu gương ở một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thường xuyên; việc đánh giá bản đăng ký, cam kết hàng năm của cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Tinh thần, trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật và vai trò gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên có lúc chưa cao.

3. Những yếu tố tác động đến việc nêu gương của cán bộ, đảng viên

- Việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng (*nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII), Quy định về những điều đảng viên không được làm, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; quy định đảng viên thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú, ...*) có tác động tích cực đến việc nêu gương của cán bộ, đảng viên nói chung và cấp ủy, người đứng đầu các cấp nói riêng. Việc thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại, công tác thi đua, khen thưởng hằng năm; công tác chỉ đạo, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, vi phạm kỷ luật, kỷ cương thời gian qua làm thay đổi thái độ và ý thức, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Mặt khác, quá trình hội nhập, do tác động của cơ chế thị trường, sự chống phá của các thế lực thù địch; còn có một số cán bộ, đảng viên bị chi phối, tác động bởi mặt trái của xã hội, có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; đời sống một bộ phận nhân dân còn khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa,... đã ảnh hưởng đến việc nêu gương của cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Quán triệt học tập và cụ thể hóa

Sau khi Ban Chấp hành Trung ương ban hành Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018; Tỉnh ủy đã ban hành Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22/5/2019 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; trong đó giao các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của mình định kỳ kiểm tra, giám sát quy định về nêu gương. Đến nay các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy cụ thể hóa và tổ chức quán triệt cho cán bộ, đảng viên ở cấp mình. Để việc nêu gương từng bước đi vào nền nếp, hiệu quả, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo³ tổ chức quán triệt, học tập cho cán bộ, đảng viên trong toàn tỉnh, đồng thời

² Quy định số 08-QĐ/TW của BCH Trung ương, Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư, Quy định số 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

³ Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các văn bản chỉ đạo việc nêu gương như: Công văn số 3669-CV/TU ngày 26/6/2019 về chấn chỉnh, xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng; Công văn 3812-CV/TU ngày 22/8/2019 về triển khai cuộc vận động cán bộ, công chức nói không với tiêu cực; Công văn số 471-CV/TU ngày 27/5/2021 về tăng cường quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 07/CT-UBND, ngày 31/5/2021 về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong cán bộ, đảng viên và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Công văn số 6228/CV-UBND, ngày 27/7/2020 về chấn chỉnh, xử lý cán bộ, công chức, viên chức,...

quán triệt tinh thần học tập, làm theo và nêu gương là ba nội dung cốt lõi, trọng tâm trong thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị. Qua quán triệt, học tập và triển khai Quy định nêu gương, nhận thức của các cấp ủy, người đứng đầu, sự nghiên cứu, tìm hiểu của cán bộ, đảng viên được nâng lên, góp phần nắm vững các nội dung và nêu cao vai trò, trách nhiệm trong việc tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Một số địa phương, đơn vị tổ chức các hội thi⁴ tuyên truyền và chỉ đạo⁵ bổ sung nội dung yêu cầu về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên vào nội dung đăng ký, cam kết hằng năm để tổ chức thực hiện.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Việc nêu gương của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

Nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đại hội đã bầu 54 Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đến cuối nhiệm kỳ còn 51 đồng chí⁶), Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy là 14 đồng chí. Đến Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, bầu 51 Ủy viên Ban Chấp hành và 15 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành luôn thể hiện tính tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết, quy tụ trong thực hiện, tuyên truyền, bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm vững các nguyên tắc, phương thức lãnh đạo của Đảng, thường xuyên đi cơ sở để nắm tình hình, kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở. Có lối sống lành mạnh, đạo đức trong sáng, thực hiện tốt những điều đảng viên không được làm; có tinh thần tự giác cao, lắng nghe, khiêm tốn học hỏi, nêu cao ý thức phục vụ nhân dân; không quan liêu, cửa quyền, hách dịch và các hành vi những nhiễu, gây phiền hà. Các đồng chí nêu cao ý thức trách nhiệm, tận tụy với công việc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong công việc luôn phát huy tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; quyết liệt, quyết đoán, chủ động, kịp thời xử lý hiệu quả các tình huống phát sinh, đột xuất; gương mẫu trong kiểm điểm, đánh giá xếp loại hằng năm và trong việc liên hệ nơi cư trú; thực hiện tốt Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy.

Qua theo dõi tổng hợp, từ năm 2019 đến nay, tất cả các đồng chí Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện tốt việc nêu gương theo Quy định số 07-QĐ/TU. Nhìn chung, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên trong quá trình sinh hoạt, công tác đã phát huy trí tuệ tập thể, thường xuyên soi rọi, nhận diện những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, nhất là cán bộ trẻ; thực hiện nghiêm quy định về phân cấp, phân quyền, kiểm

⁴ Huyện ủy Bảo Lâm, Thành ủy Đà Lạt,...

⁵ Đảng ủy: Khối các cơ quan tỉnh, Khối Doanh nghiệp, Công an, Quân sự tỉnh; Huyện ủy: Đạ Tẻh, Đam Rông, Lâm Hà...

⁶ Nghỉ hưu và chuyển công tác 10 đồng chí, bổ sung 07 đồng chí.

soát quyền lực trong công tác cán bộ (có Phụ lục kèm theo).

2.2. Việc nêu gương của cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp

Đa số cấp ủy các cấp thực hiện tốt nội dung nêu gương và các nội dung phải gương mẫu đi đầu mà các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã xây dựng, cụ thể hóa với tinh thần tự giác, trách nhiệm. Qua tổng hợp, theo dõi cho thấy đa số các đồng chí thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; nêu gương và thực hiện tốt chế độ sinh hoạt, chấp hành nghiêm các nguyên tắc của Đảng, nội quy, quy chế, quy định của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tích cực tham gia xây dựng tổ chức Đảng, hệ thống chính trị; giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, tạo mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân; làm tốt công tác vận động quần chúng; chủ động ngăn chặn, phản bác những thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tu dưỡng rèn luyện, gương mẫu về đạo đức, lối sống, các đồng chí thực hiện tốt việc nêu gương và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Việc nêu gương của cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp ủy các cấp thể hiện qua sự đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng 03 năm từ năm 2019, 2020, 2021⁷.

2.3. Vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy các cấp

Qua sơ kết 03 năm cho thấy, người đứng đầu cấp ủy các cấp gương mẫu, thật sự tiêu biểu của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và của cấp ủy các cấp về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý, ý thức tổ chức kỷ luật, thật sự là trung tâm đoàn kết, quy tụ của cấp ủy. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo luôn bám sát và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp ủy, các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể và từng cá nhân, nắm chắc địa bàn, sâu sát cơ sở; gương mẫu trong thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, thực hiện tốt các nội dung theo phân cấp, phân quyền; gương mẫu trong kiểm điểm, tự phê bình và phê bình; nêu gương trong sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức. Trong thực hiện nhiệm vụ luôn trăn trở, suy nghĩ, không né tránh trách nhiệm, bao che, giấu khuyết điểm; lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, luôn chăm lo cho lợi ích chung, vì lợi ích của nhân dân.

2.4. Vai trò nêu gương và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII), Chỉ thị số 05-QĐ/TW của Bộ chính trị, Quy định về những điều đảng viên không được làm

Hầu hết cán bộ, đảng viên gương mẫu, thực hiện tốt các nội dung về nêu gương; chấp hành tốt quy định giờ hội họp, làm việc; bám sát cơ sở; nêu cao kỷ

⁷ **Năm 2019:** Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 147/763, chiếm tỷ lệ 19,3%; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 537/763, chiếm tỷ lệ 70,4%; hoàn thành nhiệm vụ: 59/763, chiếm tỷ lệ 7,7%; không hoàn thành nhiệm vụ: 4/763, chiếm tỷ lệ 0,5%. **Năm 2020:** Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 107/549, chiếm tỷ lệ 19,5%; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 392/549, chiếm tỷ lệ 71,4%; hoàn thành nhiệm vụ: 50/549, chiếm tỷ lệ 9,1%. **Năm 2021:** Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 103/549, chiếm tỷ lệ 18,8%; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 395/549, chiếm tỷ lệ 71,9%; hoàn thành nhiệm vụ: 51/549, chiếm tỷ lệ 9,3%.

luật, kỷ cương, kê khai tài sản; chấp hành nghiêm quy định không uống rượu, bia trong giờ làm việc buổi trưa các ngày làm việc theo tinh thần Công văn số 2351-CV/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện quy định về tổ chức việc cưới, việc tang, hiếu hỷ, liên hoan,...; thực hiện tốt các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 27/CT-TTg, ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Cơ bản thực hiện tốt nội dung đăng ký học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chủ đề hằng năm, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII); tinh thần khiêm tốn, cầu thị và thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực, ngày càng xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh từng bước đi vào nền nếp, trở thành nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, qua đó thúc đẩy việc tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, góp phần ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*” trong nội bộ, tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định nêu gương các cấp

Để thực hiện tốt các quy định nêu gương, hằng năm Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát⁸, trong đó tập trung kiểm tra các nội dung về nêu gương, như kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc thực hiện các quy định về nêu gương, quy định những điều đảng viên không được làm, việc kê khai tài sản,... gắn với kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, hoặc kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng gắn với kiểm tra theo chuyên đề. Trong những năm qua, các cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã bám sát quan điểm và xem xét thi hành kỷ luật của Đảng⁹ theo quan điểm có lý, có tình, rõ đến đâu xử lý đến đó, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, từ đó đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa, từng bước khắc phục tình trạng tham nhũng vặt trong cán bộ, đảng viên. Thông qua kiểm tra¹⁰, kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc nêu gương, chỉ đạo rút kinh nghiệm, xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế chỉ ra, làm cơ sở kiểm điểm đánh giá, xếp loại cuối năm.

Bên cạnh đó, công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kỷ luật Đảng trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước liên quan đến việc nêu gương được Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy các

⁸ Chương trình số 03-CTr/TU ngày 15/01/2021 về kiểm tra, giám sát trong nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2020, năm 2021, năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

⁹ Năm 2019: 189 đảng viên; năm 2020: 182 đảng viên; năm 2021: 284 đảng viên.

¹⁰ Từ năm 2019 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tiến hành kiểm tra 02 cuộc/07 đơn vị; giám sát 04 cuộc/07 đơn vị liên quan đến việc nêu gương (kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết TW4 khóa XII, Quy định nêu gương, kê khai tài sản,...).

cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo¹¹. Ngoài ra, hàng năm Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường phối hợp, giám sát vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là trong thực hiện nhiệm vụ, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân. Qua đó, từng bước chấn chỉnh thái độ, ý thức trách nhiệm và ngày càng phát huy tốt vai trò nêu gương của các cấp ủy, cán bộ, đảng viên.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Các cấp ủy kịp thời quán triệt, học tập và cụ thể hóa Quy định số 07-QĐ/TU của Tỉnh ủy nghiêm túc; hàng năm xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát đã lồng ghép kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu gắn với các nội dung nêu gương, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, việc kê khai tài sản,... Qua 03 năm thực hiện đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ý thức, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Cán bộ lãnh đạo các cấp, nhất là người đứng đầu thể hiện tính gương mẫu về tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, tích cực trong nghiên cứu, học tập, năng động, sáng tạo. Từ đó luôn tạo được sự đoàn kết, thống nhất cao trong hệ thống chính trị, góp phần xây dựng và phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương.

Đa số cán bộ, đảng viên, cấp ủy viên các cấp nhận thức đầy đủ, sâu sắc mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc nêu gương, tự rèn luyện, phấn đấu, gương mẫu trong cuộc sống, công tác, rèn luyện bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng, đạo đức, lối sống, chống lại các biểu hiện suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và các biểu hiện tiêu cực khác; sửa đổi phong cách, lề lối làm việc, qua đó từng bước củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Quy định nêu gương có nơi thiếu quyết liệt. Vẫn còn một số cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ, chưa thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của mình trong việc thực hiện Quy định nêu gương¹², thực hiện nhiệm vụ được giao có lúc hiệu quả chưa cao, cá biệt có cán bộ chủ chốt vi phạm kỷ luật, ảnh hưởng tới uy tín của Đảng, gây dư luận không tốt. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nêu gương ở một số cấp ủy chưa thường

¹¹ Từ năm 2019 đến nay, đã tiếp nhận 198 đơn thư (147 đơn tố cáo) liên quan đến nội dung nêu gương của cán bộ, đảng viên, trong đó 07 đơn liên quan đến các đồng chí Tỉnh ủy viên, 17 đơn liên quan đến các đồng chí Huyện ủy viên, 23 đơn liên quan đến Đảng ủy viên, Chi ủy viên. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 06 đảng viên, trong đó 01 đồng chí Tỉnh ủy viên, 01 đồng chí Huyện ủy viên, 02 đảng ủy viên, do thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 12 đảng viên, trong đó 01 đồng chí Huyện ủy viên, 01 Huyện ủy viên, 01 đồng chí Đảng ủy viên và 02 Chi ủy viên.

¹² Qua thống kê: Đối với cấp tỉnh và tương đương 07 đồng chí; cấp huyện và tương đương 80 đồng chí; cấp cơ sở 193 đồng chí.

xuyên.

- Công tác kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện việc nêu gương ở một số nơi còn hạn chế; sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình còn chậm đề ra kế hoạch sửa chữa khắc phục hoặc có xây dựng kế hoạch khắc phục nhưng còn chung chung, thiếu giải pháp cụ thể, quyết liệt.

- Việc xác định, thực hiện nội dung nêu gương trong cán bộ, đảng viên còn lúng túng. Còn tình trạng một số cán bộ, đảng viên, cấp ủy các cấp sa sút về phẩm chất đạo đức, lối sống, vi phạm, bị xử lý kỷ luật và xóa tên khỏi danh sách đảng viên¹³. Công tác biểu dương, khen thưởng, nhân rộng gương điển hình người tốt, việc tốt chưa nhiều, thiếu kịp thời.

2.2. Nguyên nhân:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt học tập và tổ chức thực hiện Quy định nêu gương ở một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa sâu kỹ, thiếu thường xuyên; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện còn hạn chế. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa gương mẫu, tự giác thực hiện nêu gương theo quy định, chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của mình hoặc thiếu tu dưỡng, rèn luyện, sa sút về phẩm chất đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, vi phạm kỷ luật,...

IV. MỘT SỐ MÔ HÌNH MỚI, CÁCH LÀM HAY

1. Huyện ủy Đức Trọng: Mô hình “Ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo”; “Duy trì điện thấp sáng đường quê”; “Tiếng keng an ninh”; “Vận động Nhân dân đầu tư phát triển kinh tế, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi”; “Góp 350 ngày công và 62 triệu đồng đối ứng làm đường giao thông”; “Bò sữa cho nghe âm nhạc”...

2. Huyện Lâm Hà: Mô hình “Chuẩn mực trong phong cách làm việc đối với cán bộ, đảng viên trong ngành Giáo dục”; “Toàn dân Lâm Hà bảo vệ an ninh tổ quốc”; “Huy động cán bộ, đảng viên chung tay góp quỹ giúp đỡ đảng viên có hoàn cảnh khó khăn”.

3. Huyện Di Linh: Mô hình “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong thi cử”; “Chung tay xây dựng nông thôn mới”; “Rau trong vườn, gà trong chuồng”; “Tổ đổi công hái cà phê”; “Hoạt động của đội phản ứng nhanh và đội thanh niên tình nguyện huyện Di Linh”.

4. Huyện Đam Rông: Mô hình “Cán bộ, đảng viên đi đầu trong tuyên truyền xóa bỏ hủ tục lạc hậu”; mô hình 3 không “không rượu bia, không tệ nạn xã hội, không có trẻ em bỏ học”; “cấp lá đến trường”; “Hiến đất làm đường”...

5. Huyện ủy Đa Tả: Mô hình “Triển khai cho cán bộ, đảng viên đăng ký cam kết theo Chỉ thị số 05-CT/TW bằng sổ để theo dõi, đánh giá”; “Yêu cầu cán bộ, đảng viên tham gia mạng xã hội để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng”.

6. Thành ủy Bảo Lộc: Mô hình “Tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường, ứng

¹³ Năm 2019: 104 đảng viên; năm 2020: 96 đảng viên; năm 2021: 61 đảng viên bị xóa tên.

phó với biến đổi khí hậu, xây dựng khu dân cư an toàn, sáng, xanh, sạch, đẹp”; “Phụ nữ với các hoạt động bảo vệ môi trường, 5 không 3 sạch, tổ giúp việc”; “Tổ tự quản, cổng rào an ninh, chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

7. Thành ủy Đà Lạt: Mô hình “*Thành lập tổ công tác định kỳ hàng tháng dự sinh hoạt chi bộ thôn, tổ dân phố*”; “*Hàng năm tổ chức lấy ý kiến góp ý đối với Ban Thường vụ Thành ủy, cá nhân từng đồng chí ban thường vụ của các đồng chí lãnh đạo qua các thời kỳ, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, chi bộ khu phố các đồng chí đang sinh sống*”.

8. Ngoài ra, qua sơ kết có nhiều đồng chí Bí thư chi bộ ở thôn, tổ dân phố rất gương mẫu, đi đầu trong các phong trào: Xây dựng nông thôn mới, vận động quần chúng, điển hình trong sản xuất, kinh doanh giỏi,... ở tất cả các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm Quy định số 08-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư, Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị và Quy định số 07-QĐ/TU của Tỉnh ủy; Quy định về những điều đảng viên không được làm và việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII, XIII), Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, gắn với khắc phục những tồn tại, hạn chế chỉ ra; tránh làm qua loa, hình thức.

2. Tiếp tục quan tâm công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, cấp ủy viên các cấp phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tự soi rọi lại bản thân, xứng đáng là hình ảnh gương mẫu đại diện cho tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị và việc nêu gương phải trở thành việc làm tự giác, thường xuyên; phải nghiêm khắc, kiểm soát bản thân và kiên quyết chống các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tiêu cực, góp phần tạo sự đồng thuận, bồi đắp niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

3. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đổi mới lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; thường xuyên sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và quy chế phối kết hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ; trong việc nêu gương; tham gia góp ý xây dựng Đảng, trong tự phê bình và phê bình; thực hiện nghĩa vụ nơi cư trú; thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; quan hệ, ứng xử.

5. Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy viên, người đứng đầu cấp ủy các cấp; nêu cao vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm

những tổ chức, cá nhân sai phạm.

6. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng các mô hình mới, cách làm hay; phát hiện các gương người tốt, việc tốt để kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng làm động lực để thực hiện tốt hơn việc nêu gương trong cán bộ, đảng viên.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỚI TRUNG ƯƠNG

1. Đề nghị Trung ương nghiên cứu hợp nhất các quy định liên quan đến việc nêu gương của cán bộ, đảng viên¹⁴ thành một Quy định để đảm bảo tính thống nhất trong tổ chức thực hiện.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương nghiên cứu, hướng dẫn theo hướng lượng hóa các tiêu chí về nêu gương nhằm đồng bộ với các quy định của Trung ương về trách nhiệm nêu gương của đảng viên, để thực hiện có hiệu quả Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII (*Điểm 9.2.1: Kiểm điểm trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên hằng năm*).

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng(báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),
- Vụ III - BTC Trung ương,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Đình Văn

¹⁴ Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định 55-QĐ/TW của Bộ Chính trị “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định số 08-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thành một quy định

PHỤ LỤC
Việc thực hiện Quy định nêu gương của Tỉnh ủy
(Kèm theo Báo cáo số 242-BC/TU ngày 02/6/2022 của BTV Tỉnh ủy)

Đối tượng	Số lượng	Kết quả nêu gương				
		Gương mẫu, thực hiện tốt	Thực hiện chưa tốt		Vi phạm kỷ luật	
			Số lượng	Lý do	Số lượng	Lý do
Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy	15	15	-	-	-	-
Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh	51	49	1	Hoàn thành nhiệm vụ (có cấp dưới vi phạm)	1	Vi phạm giai đoạn từ năm 2012 đến tháng 3/2016 (<i>quyết định kỷ luật 4/2022</i>)
Trưởng, phó ban, ngành và tương đương cấp tỉnh	159	152	4	(1) Hoàn thành nhiệm vụ (<i>có cấp dưới vi phạm</i>).	3	(1) Vi phạm trách nhiệm nêu gương. (2) Chưa quản lý tốt người thân trong gia đình kê khai tài sản, thu nhập; tham gia huê hội, vay tiền. (3) Lạm dụng chức vụ, quyền hạn; vi phạm quy tắc ứng xử của cán bộ.
Ủy viên BTV cấp huyện và tương đương	174		2	(1) Có cán bộ cấp dưới bị vi phạm kỷ luật. (2) Kê khai lý lịch không trung thực	3	(1) Vi phạm trong công tác cán bộ. (2) Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ. (3) Vi phạm chỉ đạo công tác phòng chống dịch Covid-19.
Ủy viên BCH Đảng bộ cấp huyện và tương đương	549	538	4	Chưa làm tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; vi phạm tài chính; trách nhiệm liên đới.	7	(1) Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ. (2) Vi phạm những điều đảng viên không được làm. (3) Thiếu tinh thần trách nhiệm để cấp dưới vi phạm. (4) Vi phạm chỉ đạo công tác phòng chống dịch
Trưởng, phó ban, ngành và tương đương cấp huyện	1.556	1.492	13	Chưa làm tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.	51	(1) Lạm dụng chức vụ, quyền hạn. (2) Vi phạm quy tắc ứng xử, đạo đức lối sống. (3) Vi phạm công tác cán bộ. (4) Vi phạm kê khai tài sản. (5) Vi phạm quy chế, công tác tài chính. (6) Vi phạm chính sách dân số KHHGĐ. (7) Vi phạm những điều đảng viên không được làm. (8) Vi phạm quy định quản lý tài chính, tài sản,...
Đảng ủy viên, chi ủy viên cấp cơ sở	3.824	3.631	84	(1) Thực hiện nhiệm vụ được giao có mặt còn hạn chế. (2) Chưa bám sát địa bàn phân công. (3) Một số nội dung nêu gương chưa tốt.	109	(1) Lạm dụng chức vụ, quyền hạn. (2) Lạm dụng chức vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm. (3) Vi phạm chính sách dân số KHHGĐ. (4) Vi phạm trong công tác quản lý bảo vệ rừng, buôn lậu. (5) Vi phạm. (6) Không hoàn thành nhiệm vụ.
Đảng viên	48.015	46.100	1.346	(1) Thiếu tinh thần trách nhiệm. (2) Hoàn thành nhiệm vụ ở mức thấp. (3) Chưa gương mẫu thực hiện quy định Điều lệ Đảng. (4) Thiếu gương mẫu về đạo đức lối sống...	569	(1) Vi phạm đạo đức lối sống. (2) Vi phạm những điều đảng viên không được làm. (3) Vi phạm chính sách DSKHHGĐ. (4) Thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. (5) Không hoàn thành nhiệm vụ. (6) Vi phạm Điều lệ Đảng. (7) Vi phạm khác...

Công chức, viên chức (<i>chưa là đảng viên</i>)	9.418	9.165	171	(1) Thiếu tinh thần trách nhiệm. (2) Hoàn thành nhiệm vụ ở mức thấp. (3) Thiếu gương mẫu về đạo đức lối sống.	82	(1) Vi phạm đạo đức lối sống. (2) Vi phạm dân số KHHGĐ. (3) Vi phạm công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất đai. (4) Thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. (5) Vi phạm chi tài chính. (6) Vi phạm khác...
---	-------	-------	-----	---	----	---